

Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 01 năm 2018

Số: **05** /2018/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2017/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2017, về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐT

Trụ sở: Tháp ĐT, số 35, đường H, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T1 – chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Ngọc B – Chức vụ: Giám đốc NHTMCP ĐT – Chi nhánh B.

Ông Đỗ Ngọc Bảy ủy quyền lại cho ông Ngô Hữu T2 – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch M

- Bị đơn: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969; Nguyễn Thị T3, sinh 1968

Cùng trú tại: ấp B, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị T3 có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền vốn gốc là 250.000.000 đồng(Hai trăm năm mươi triệu) đồng và tiền lãi tính đến ngày 30/12/2017 với số tiền 18.931.250 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/01/2018 đến khi trả dứt nợ theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐTD ngày 29/6/2016, thời gian trả cụ thể như sau:

+ Ngày 15/01/2018 trả tiền lãi 18.931.250 đồng.

+ Ngày 15/02/2018 trả vốn gốc 10.000.000 đồng.

+ Ngày 15/3/2018 trả vốn gốc 10.000.000 đồng.

+ Ngày 15/4/2018 trả hết số vốn gốc còn lại 230.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/01/2018 đối với số vốn gốc giảm dần theo hợp đồng tín dụng số: 01/2016/7640957/HĐTD ngày 29/6/2016 đến khi trả tất nợ.

Khi đến hạn phải thi hành án, nếu ông Th, bà T3 chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành, thì Ngân hàng TMCP ĐT có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam phát mãi các tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2015/7640957/HĐBĐ ngày 07/7/2015 giữa ông Th, bà T3 với Ngân hàng TMCP ĐT – Chi nhánh B – Phòng giao dịch M.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:** Ông Th, bà T3 liên đới chịu toàn bộ, nhưng do ông Th, bà T thuộc đối tượng gia đình có công cách mạng, nên được xem xét miễn nộp toàn bộ.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐT – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch M số tiền tạm ứng án phí 6.590.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013530, ngày 27/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

***Nơi nhận:**

- VKSND huyện Mỏ Cày Nam.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thanh Phong